

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và ông R Châm Đương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 22 và 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN H, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng Y, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1960 và bà Đỗ Thị X, sinh năm: 1963; có vợ: Võ Thị Bích D; sinh năm 2001; có 01 người con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. ĐỖ THANH H1, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Làng P, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1963 và bà Phạm Thị B1, sinh năm: 1966; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. LÊ HỮU TR, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Làng P, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Hữu S, sinh năm: 1959 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm: 1961; có vợ: Văn Thị Th; sinh năm 1992; có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. VƯƠNG ĐÌNH M, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1992 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Làng BL, xã Hr, huyện G, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vương Đình D, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị H3, sinh năm: 1967; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. NGUYỄN DUY PH, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Làng Y, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Duy M1, đã chết và bà Phạm Thị M2, sinh năm: 1961; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn Chư Hậu 6, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02/4/2023 Nguyễn Văn H, Lê Hữu Tr, Vương Đình M, Nguyễn Duy Ph và Đỗ Thanh H1 cùng nhau uống nước tại quán cà phê Hoàng Quyên thuộc thôn Chư Hậu 6, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Tại đây H rủ mọi người cùng chơi đánh bài ăn tiền, thì tất cả những người khác cùng đồng ý. Sau đó H mua 02 bộ bài tú lơ khơ rồi cùng M, Tr, H1 và Ph chơi đánh bài. Các đối tượng thống nhất hình thức là đánh bài “Liêng” ăn tiền, như sau:

Bắt đầu một ván bài, mỗi người chơi phải bỏ ra số tiền 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) được gọi là tiền tẩy (gà), sau đó dùng bộ bài tú lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Sau khi xem bài tùy thuộc vào lá bài của từng người chơi, thì người chơi sẽ bắt đầu tố (hay gọi khác là cân) theo vòng tròn, người chơi được tố cao nhất đến 300.000 (ba trăm ngàn đồng) đồng, sau khi tố hết vòng sẽ mở bài và tính điểm. Người chơi nào có số điểm cao hơn thì sẽ thắng và được nhận hết số tiền của những người chơi khác đã tố, còn lại những người chơi khác sẽ bị thua và mất số tiền đã tố trước đó.

Trong một ván bài khi có số tiền tố trên 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) thì người thắng sẽ phải bỏ ra số tiền 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) là tiền xâu, số tiền xâu thu được sẽ dùng để trả tiền nước uống sau khi kết thúc cuộc chơi.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi H, Tr, M, Ph và H1 đang chơi đánh bài thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 11.930.000đ (mười một triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng), 02 bộ bài tú lơ khơ đã

qua sử dụng, ngoài ra còn tạm giữ trên người của Tr số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định khi tham gia chơi đánh bài ăn tiền bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 4.060.000đ (bốn triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng), bị cáo Đỗ Thanh H1 sử dụng số tiền 2.760.000đ (hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng), bị cáo Vương Đình M sử dụng số tiền 1.960.000đ (Một triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng), bị cáo Nguyễn Duy Ph sử dụng số tiền 970.000đ (chín trăm bảy mươi ngàn đồng), bị cáo Lê Hữu Tr sử dụng số tiền 2.180.000đ (hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang các bị cáo đã thu được số tiền xâu là 80.000đ (tám mươi ngàn đồng).

Đối với chị Hoàng Thị Th là chủ quán cà phê Hoàng Quyên: Quá trình điều tra xác định khi các bị cáo chơi đánh bài ăn tiền thì không có sự đồng ý của chị Th và chị Th cũng không biết việc bị cáo chơi đánh bài ăn tiền, không hưởng lợi hay thu xâu về hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét trách nhiệm.

Đối với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu giữ trên người bị cáo Tr quá trình điều tra xác định số tiền này không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo số tiền trên.

Vật chứng của vụ án hiện còn: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, mặt sau có các biểu tượng xúc xắc, cúc áo; 01 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá, mặt sau có màu xanh, vàng, đen; số tiền 11.930.000đ (mười một triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Hữu Tr, Vương Đình M, Nguyễn Duy Ph và Đỗ Thanh H1 về “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Diễn biến tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H, H1, Tr; xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 16 tháng tù, các bị cáo H1, M mức án từ 08 đến 12 tháng tù, các bị cáo Tr, Ph từ 06 đến 08 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công số tiền 11.930.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài dùng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Hữu Tr, Vương Đình M, Nguyễn Duy Ph và Đỗ Thanh H1 thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến phản đối với tội danh, điều luật bị truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện G, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phù hợp với hành vi Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo, người làm chứng, vật chứng thu giữ có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 02/4/2023, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng tại quán cà phê Hoàng Quyên thuộc thôn Chư Hậu 6, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai, thắng thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc là 11.930.000 đồng.

[3] Xét hành vi đánh bạc là một tệ nạn, không tạo ra của cải vật chất cho xã hội, việc lạm dụng sẽ kích thích lòng tham, lười lao động, dẫn đến những hệ quả xấu cho xã hội, nên thuộc sự kiểm soát, quản lý của Cơ quan quản lý Nhà nước.

[4] Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng, nguy hiểm cho xã hội, số tiền đánh bạc 11.930.000 đồng, vi phạm pháp luật hình sự, đã phạm vào “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì hám lợi bất chính cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục ý thức pháp luật, thành người tốt. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét phân hóa vai trò và mức độ nguy hiểm hành vi theo số tiền đánh bạc của từng bị cáo. Trong đó bị cáo H giữ vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực nhất nên cần xử lý nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tr có cha là thương binh hạng $\frac{3}{4}$ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nhất thời, giản đơn. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành ngay hình phạt tù, tạo điều kiện hòa nhập với xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng giáo dục ý thức pháp luật, thành người tốt.

[8] Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.930.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài sử dụng vào việc phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Hữu Tr, Vương Đình M, Nguyễn Duy Ph và Đỗ Thanh H1 phạm “Tội đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh H1 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Thanh H1 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đỗ Thanh H1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Tr 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Hữu Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Hữu Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vương Đình M 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vương Đình M cho Ủy ban nhân dân xã Hr, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Vương Đình M cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ph 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy Ph cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Duy Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.930.000 (mười một triệu chín trăm ba mươi nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, hình hoa văn màu vàng, xanh, đen, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, hình xúc xắc, cúc áo màu xanh, đỏ, tím, vàng, đã qua sử dụng.

Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ghi ngày 14/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Hữu Tr, Vương Đình M, Nguyễn Duy Ph và Đỗ Thanh H1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện G;
- CQĐT và Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)
Nguyễn Văn Huy**